Sao y; Sở Tư Pháp; 16/03/2023 22:29:2

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ TƯ PHÁP

Số: 75 /BC-STP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Chuyển đổi số quý I năm 2023

Thực hiện Công văn số 330/STTTT-CNTT ngày 10/3/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc đề nghị báo cáo tình hình triển khai chuyển đổi số Quý I năm 2023, Sở Tư pháp báo cáo kết quả triển khai Chuyển đổi số quý I năm 2023, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Nhận thức số

Nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về Chuyển đổi số, trong quý I năm 2023 Sở Tư pháp tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiều hình thức như đưa tin, bài về các hoạt động Chuyển đổi số lên Cổng thông tin điện tử và kết hợp, lồng ghép tuyên truyền qua buổi họp giao ban, sinh hoạt chuyên đề... Đồng thời, hướng dẫn công chức, viên chức, người lao động tham gia kênh truyền thông *"Chuyển đổi số quốc gia"* trên Zalo để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về Chuyển đổi số ...

2. Thể chế số

Sở Tư pháp đã bám sát các chương trình, kế hoạch về Chuyển đổi số của Bộ, Tỉnh và nhu cầu thực tế của đơn vị, để ban hành các văn bản nhằm chỉ đạo ứng dụng CNTT và Chuyển đổi số tại đơn vị, gồm:

- Các Kế hoạch: Số 08/KH-STP ngày 16/01/2023 về công tác cải cách hành chính năm 2023; số 40/KH-UBND ngày 20/02/2023 về thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023; số 11/KH-STP ngày 16/01/2023 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023; số 20/KH-STP ngày 02/02/2023 về khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC, các tiêu chí bị trừ điểm trong đợt thẩm định, đánh giá CCHC của tỉnh năm 2023; số 41/KH-STP ngày 01/3/2022 về thực hiện Đề án "Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030"; số 60/KH-STP ngày 10/3/2023 về việc Kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023; số 447/KH-STP ngày 12/12/2022 về Chuyển đổi số năm 2023; số 588/KH-STP ngày 16/12/2021 về công tác CCHC giai đoạn 2021-2030.

- Công văn số 106/STP-VP ngày 10/02/2023 về việc lựa chọn và đăng ký triển khai giải pháp phòng chống mã độc quản trị tập trung Bkav Endpoint.

3. Hạ tầng số

Sở đã chỉ đạo xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Thiết lập môi trường làm việc số đồng bộ trong

cơ quan, đảm bảo thông suốt phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của đơn vị.

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng chính phủ Về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, Công văn số 4163/UBND-KGVX1 ngày 13/7/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tại công văn số 61/STTTT-TTCNTT về việc lựa chọn và triển khai giải pháp phòng chống mã độc quản trị tập trung trên địa bàn tỉnh, Sở đã thực hiện đăng ký với Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông triển khai hệ thống phòng chống mã độc quản trị tập trung Bkav Endpoint của Công ty cổ phần Phần mềm diệt virus BKAV cho hệ thông của cơ quan.

4. Dữ liệu số

Sở tiếp tục quan tâm chỉ đạo, triển khai sử dụng có hiệu quả các phần mềm ứng dụng của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và Sở, cụ thể: Phần mềm hộ tịch; Phần mềm lý lịch tư pháp; Phần mềm cơ sở dữ liệu Quốc gia văn bản quy phạm pháp luật; Phần mềm hồ sơ vụ việc trợ giúp pháp lý; Hệ thống Chương trình Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ công chức viên chức; Hệ thống dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh; Email Hà Tĩnh; Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp; Phần mềm Báo cáo tiến độ công việc. Sở Tư pháp đã tự tra cứu một phần Phiếu lý lịch tư pháp từ nguồn Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp của Ngành. Sở cũng đã triển khai thực hiện chế độ báo cáo định kỳ thông qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ và UBND tỉnh.

5. Nhân lực số

Hiện nay, Sở bố trí 01 Lãnh đạo Sở, 01 Lãnh đạo Văn phòng Sở phụ trách công tác Chuyển đổi số của Sở; Điều động 01 viên chức từ đơn vị sự nghiệp thuộc Sở làm nhiệm vụ CNTT. Đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ CNTT thường xuyên được cập nhật các văn bản, ứng dụng mới về CNTT, Chuyển đổi số. 100% công chức, viên chức, người lao động sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn, trao đổi thông tin qua mạng. Cán bộ chuyện trách CNTT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thường xuyên được Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ nên cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

6. An toàn thông tin mạng

Ngay từ đầu năm, Sở đã đẩy mạnh thực hiện quy chế đảm bảo an toàn thông tin cơ quan, đưa công tác đảm bảo an toàn thông tin vào chương trình, kế hoạch về Chuyển đổi số của đơn vị. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin tới công chức, viên chức, người lao động để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung và dùng riêng tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin của tỉnh. Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin. Đồng thời, sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu, trang bị phần

mềm diệt virut bản quyền, thiết lập mật khẩu cho máy tính và tài khoản quản lý văn bản, thư công vụ.

7. Chính quyền số

100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) được quản lý trên phần mềm. Văn bản được xây dựng khép kín từ chuyên viên, lãnh đạo phòng ban, lãnh đạo Sở và văn thư chuyển công văn đi trên hệ thống. 100% công chức và phòng chuyên môn, đơn vị lập lịch công tác trên hệ thống và có tài khoản thư điện tử công vụ (mail.hatinh.gov.vn) sử dụng trong trao đổi công việc.

Cổng Thông tin điện tử của Sở đã kịp thời cập nhật các hoạt động chuyên môn, hoạt động đoàn thể, các văn bản, chính sách pháp luật mới của Trung ương, của tỉnh. Các tin, bài, văn bản chỉ đạo điều hành, tuyên truyền, giới thiệu về các văn bản pháp luật mới, kết quả công tác CCHC,... thường xuyên được cập nhật lên Cổng Thông tin điện tử.

Các cuộc họp, hội nghị, hập huấn, các cuộc thi Sở và tham gia học Nghị quyết đều được thực hiện tại phòng họp trực tuyến.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Công tác chuyển đổi số thường xuyên nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự hướng dẫn, đôn đốc kịp thời của của Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành chuyên môn.

- Hạ tầng, trang thiết bị CNTT từng bước được đầu tư hiện đại, đồng bộ.

- Trình độ ứng dụng CNTT của công chức, viên chức nói chung được nâng cao, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp, công tác bảo đảm an toàn thông tin được quan tâm, 100% cơ quan nhà nước ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Khó khăn

- Một số công chức, viên chức chưa nhận thức đầy đủ về chuyển đổi số, hạn chế về kỹ năng công nghệ, ngại thay đổi cách làm việc.

- Chưa có cơ sở dữ liệu dùng chung, các hệ thống phần mềm còn độc lập, thiếu tính kết nối giữa các ngành.

- Hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị CNTT còn khó khăn. Nguồn kinh phí đầu tư cho công tác Chuyển đổi sô còn thấp.

- Người dân, doanh nghiệp chưa tin dùng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tỷ lệ hồ sơ phát sinh thấp.

- Công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng còn hạn chế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở đối với việc chuyển đổi số trong hoạt động của toàn cơ quan; Nâng cao ý thức cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động về vai trò, tầm quan trọng của Chuyển đổi số trong tình hình mới. Bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ cho các cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đáp ứng yêu cầu triển khai chuyển đổi số.

- Nâng cấp, đảm bảo vận hành an toàn, thông suốt hệ thống thông tin, hệ thống mạng và máy tính, ứng dụng chuyên ngành, gồm: kiểm tra, gia hạn, cập nhật các phần mềm bảo mật hệ thống, phần mềm sao lưu dữ liệu; bảo trì, sửa chữa hệ thống mạng, máy tính… Mua sắm thêm một số bộ máy tính phục vụ cho công chức, viên chức và người lao động.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, thực hiện gửi nhận văn bản qua hệ thống mail của tỉnh và của Bộ Tư pháp; Tổ chức triển khai ứng dụng các phần mềm chuyên ngành của Bộ Tư pháp và phần mềm dùng chung của UBND tỉnh ngay khi có chỉ đạo.

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến của Sở. Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng để người dân và doanh nghiệp biết việc nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến. Đảm bảo các thủ tục hành chính nộp qua mạng đều được xử lý kịp thời đúng thời gian quy định và cử cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm CNTT của Sở và các đơn vị sự nghiệp tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, ứng dụng các công nghệ mới.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư các nguồn lực phục vụ việc Chuyển đổi số trong ngành; Thường xuyên tổ chức tập huấn sử dụng các phần mềm dùng chung cho công chức, viên chức, người lao động toàn cơ quan.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trong thời gian tới, để thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số tại Sở được tốt hơn, Sở Tư pháp kính đề nghị:

a. Đối với UBND tỉnh

Quan tâm bố trí kinh phí để Sở mua sắm, nâng cấp trang thiết bị, giúp hoạt động Chuyển đổi số đạt kết quả tốt.

b. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông

- Tổ chức các lớp đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm CNTT.

- Tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến chuyên đề về chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trước tình hình an ninh và an toàn thông tin mạng có nhiều diễn biến phức tạp như hiện nay.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chuyển đổi số quý I năm 2023 của Sở Tư pháp và một số nhiệm vụ Chuyển đổi số trọng tâm trong thời gian tới, đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo chung./.

Nơi nhận:
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH HÀ TĨNH

Lê Viết Hồng